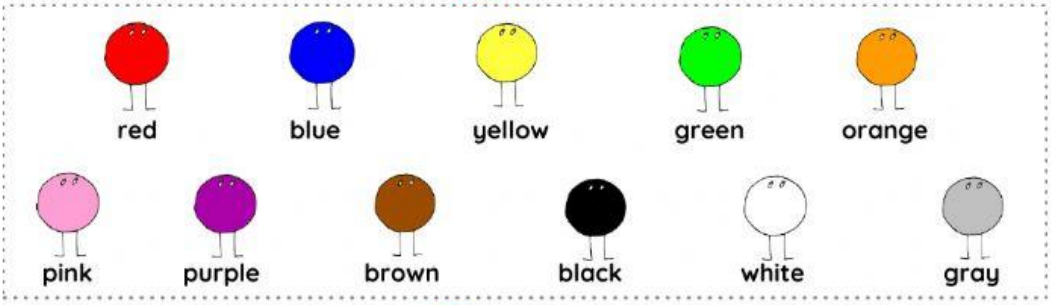
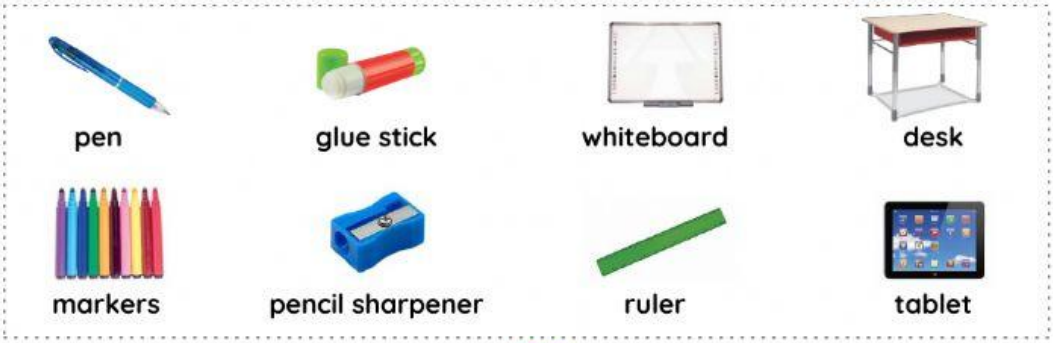
NỘI DUNG HỌC ONLINE MÔN TIẾNG ANH

Tuần 4 (23/8 - 27/8)

Họ và tên: .....

Lớp: 1.....

THỜI GIAN	NỘI DUNG
Thứ 2 (23/8)	1. Ôn tập các màu sắc đã học qua video: YouTube  2. Ôn tập các đồ dùng học tập qua link: YouTube  3. Làm phiếu bài tập số 1 (**Worksheet 1**) tại link: LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS

Thứ 3 **(24/8)**	1. Nghe, chỉ tay và đọc các từ mới (ít nhất 2 lần) qua link: YouTube  **book**  **backpack**  **crayon**  **eraser**  **teacher** 2. Nghe, chỉ tay và ôn tập các mẫu câu (ít nhất 2 lần) qua link: YouTube  1. What's this? - It's **a pencil**.  2. What's this? - It's **a book**.  3. What's this? - It's **an eraser**.  4. Is this **a glue stick**? ✓ Yes, it is.  5. Is this **a ruler**? × No, it isn't. 3. Ôn tập từ vựng và mẫu câu qua link trò chơi: Wordwall

LIVEWORKSHEETS

Thứ 4 (25/8)	1. Nghe, chỉ tay và luyện đọc các từ (ít nhất 2 lần) qua link: YouTube  book  backpack  crayon  eraser  teacher 2. Nghe, chỉ tay và luyện đọc các mẫu câu (ít nhất 2 lần) qua link: YouTube 3. Ôn tập từ vựng và mẫu câu qua link trò chơi: Wordwall 4. Làm phiếu bài tập số 2 (**Worksheet 2**) tại link: LIVEWORKSHEETS

LIVEWORKSHEETS

Thứ 5 **(26/8)**	1. Ôn tập các đồ dùng học tập qua bài hát: YouTube 2. Chỉ tay và luyện đọc từ vựng về các lệnh trong lớp học (ít nhất 2 lần) qua link: YouTube **CLASS COMMANDS**  speak  draw  find  write  read  sit 3. Luyện tập từ vựng qua link trò chơi: Wordwall

LIVEWORKSHEETS

Thứ 6 (27/8)	1. Chỉ tay và luyện đọc từ vựng về các lệnh trong lớp học (ít nhất 2 lần) qua link: YouTube **CLASS COMMANDS**  **speak** English  **draw** a picture  **find** a pencil  **write** your name  **read** a book  **sit** down 2. Làm phiếu bài tập số 3 (**Worksheet 3**) tại link: LIVEWORKSHEETS 3. Ôn tập lại các từ vựng và mẫu câu đã học trong tuần.

LIVEWORKSHEETS